

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18 /2021/HS-ST

Ngày 18/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Quốc Việt.

2. Bà Đoàn Thị Thúy.

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Thanh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà:
Ông Hoàng Mạnh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Tạ Phi L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20 tháng 8 năm 1990 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT: Tổ O, phường Quyết Th, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Tạ Đức T và bà Trần Thị H; có 02 vợ (đã ly hôn), có 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 7 năm 2021 đến nay. Có mặt.

Nhân thân: Ngày 29/9/2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 09/11/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản.

Bị hại: Ngân hàng TMCP Đ. Địa chỉ: Tháp BIDV, số L Hàng V, phường Lý Thái T, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thế D - Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ- Chi nhánh S. Vắng mặt có lý do.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị H. Trú tại: Tổ L, phường Quyết Th, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Anh Lại Văn Đ. Trú tại: Số 54C, Quốc Tử Gi, phường Văn M, quận Đống Đ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt có lý do.

Người làm chứng: Chị Phạm Thị Thanh H. Trú tại: Tổ P, phường Tô H, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 01/2020, Tạ Phi L nhặt được 01 chiếc ví da bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Lại Văn Đ, Long lấy giấy chứng minh nhân dân, còn chiếc ví L vớt lại. Cuối tháng 02/2020, Long sử dụng ứng dụng điện tử Momo có chương trình khuyến mãi trị giá 500.000 đồng cho tài khoản mới có liên kết với tài khoản ngân hàng và 100.000 đồng cho tài khoản của người giới thiệu nên L đã nảy sinh ý định mở một tài khoản ngân hàng mới để lập tài khoản Momo mang tên Lại Văn Đ để hưởng chương trình khuyến mãi. L bóc ảnh trong chứng minh nhân dân mang tên Lại Văn Đ dán ảnh của L vào thay thế. Sau đó, Long mang chứng minh nhân dân (đã làm giả) đến Ngân hàng cổ phần tập đoàn Quân đội (Ngân hàng MB) để mở tài khoản, khi làm thủ tục L khai là Lại Văn Đ đồng thời nộp số tiền 100.000 đồng vào tài khoản vừa mở. Khoảng 10 ngày sau L đến Ngân hàng MB để lấy thẻ số tài khoản 7850116946008 rồi lập tài khoản Momo mang tên Lại Văn Đ, đăng ký bằng số điện thoại 0866085871 là số điện thoại của L để được hưởng chương trình khuyến mãi của Momo. Tháng 03/2021, Long biết ứng dụng điện tử Zalo pay cũng có chương trình khuyến mãi giống của Momo, L tiếp tục sử dụng thẻ Ngân hàng MB mang tên Lại Văn Đ để lập nhưng không thành công.

Ngày 05/3/2021, Long điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Airblade, biển kiểm soát 26M1 - 041.34 đến Ngân hàng BIDV chi nhánh Sơn La, sử dụng chứng minh nhân dân mang tên Lại Văn Đ để mở tài khoản. Tại đây, chị Phạm Thị Thanh H là nhân viên của Ngân hàng đã làm thủ tục mở tài khoản cho L. Quá trình mở tài khoản, chị H kiểm tra thấy đã có một tài khoản số 21510001754606 mang tên Lại Văn Đ nên đã thông báo cho L biết, L nảy sinh ý định thay đổi số điện thoại, chiếm quyền quản lý, truy cập vào tài khoản của anh Đ để chiếm đoạt số tiền có trong tài khoản. Sau đó, L yêu cầu mở thêm một tài khoản mới và thay đổi số điện thoại sang số điện thoại 0866085871 của L đăng ký dịch vụ Smart Banking, khi làm thủ tục L ký tên Lại Văn Đ đồng thời nộp số tiền 160.000 đồng phí duy trì và phát hành thẻ. Khi làm thủ tục mở tài khoản, do chủ quan và thấy thông tin trong giấy chứng minh thư nhân dân, chữ viết tên phù hợp với thông tin khách hàng trên hệ thống của Ngân hàng nên chị H đã tin tưởng và làm thủ tục mở tài khoản số 41110000657766 mới cho L. Sau khi mở được tài khoản, L về nhà sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71 của L mở ứng dụng Smart Banking truy cập vào tài khoản của Ngân hàng BIDV

số 41110000657766 thì liên kết được với tài sản của anh Đ, thấy trong tài khoản số 21510001754606 của anh Đ có số tiền 3.900.000 đồng, L đã thực hiện việc chiếm đoạt bằng cách chuyển số tiền 3.850.000 đồng trong tài khoản số 21510001754606 đến tài khoản Ngân hàng BIDV số 15010000692808 mang tên Trương Văn B là một đại lý Game Online (L không nhớ tên ứng dụng) để nạp vào tài khoản game của L, sau đó Long yêu cầu Đại lý game chuyển số tiền này sang một tài khoản Ngân hàng ViettinBank của Long để tránh bị phát hiện, tuy nhiên không được chấp nhận, đại lý trừ tiền phí 50.000 đồng rồi chuyển trả lại tài khoản 21510001754606 mang tên Lại Văn Đ số tiền 3.800.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng BIDV số 15910000174202 mang tên Hoàng Chính Nghĩa. Long tiếp tục sử dụng ứng dụng Smart Banking chuyển số tiền 100.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng BIDV số 41110000657766 mới lập sang tài khoản Ngân hàng BIDV số 21510001754606. Sau đó chuyển toàn bộ số tiền 3.900.000 đồng sang tài khoản Ngân hàng MB mang tên Lại Văn Đ rồi Long sử dụng thẻ ATM của Ngân hàng MB rút số tiền 3.950.000 đồng mang chi tiêu cá nhân hết. Đến tháng 4/2021, L đã bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71 cho một người đàn ông không quen biết lấy số tiền 300.000 đồng. Sau đó mang 01 chứng minh thư nhân dân và 01 thẻ ATM của Ngân hàng MB mang tên Lại Văn Đ, thẻ sim điện thoại số 0866085871 đốt ở khu vực gần nhà.

Ngày 29/03/2021, ông Nguyễn Thế D - giám đốc Ngân hàng BIDV chi nhánh Sơn La đại diện theo ủy quyền đã gửi đơn tố cáo, đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La điều tra làm rõ hành vi sử dụng giấy tờ giả lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Tạ Phi L.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 726/CT-VKSTP ngày 18/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Tạ Phi L về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và tội Làm giả, sử dụng con dấu tài liệu giả của cơ quan, quy định tại khoản 1 Điều 174 và điểm b, d khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tạ Phi L phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và tội Làm giả, sử dụng con dấu tài liệu giả của cơ quan.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, d khoản 2 Điều 341; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tạ Phi L từ 10 tháng tù đến 13 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và từ 26 tháng đến 30 tháng tù về tội Làm giả, sử dụng con dấu tài liệu giả của cơ quan. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành chung từ 36 tháng đến 43 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015: Chấp nhận việc gia đình bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Trả lại cho bà Trần Thị H : 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade màu đen, biển kiểm soát 26M1-041.34, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lò Văn D ; 01 chiếc chìa khóa xe máy nhãn hiệu Honda.

Trả lại cho bị cáo Tạ Phi L: 01 mũ bảo hiểm đã qua sử dụng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Tạ Phi L.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Tạ Phi L nhận tội và không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên, Điều tra viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị hại Ngân hàng TMCP đ , Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lại Văn Đ, người làm chứng chị Phạm Thị Thanh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và gửi ý kiến đến Hội đồng xét xử, do đó việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Tạ Phi L khai nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời nhận tội của bị cáo đối chiếu với lời khai của bị hại, vật chứng và tài liệu xác minh thu giữ, kết luận giám định, thông tin cung cấp của cơ quan bị làm giả con dấu tài liệu cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội

đồng xét xử đã có cơ sở xác định: Do không có tiền tiêu sai nên cuối tháng 2/2020 tại Ngân hàng M chi nhánh Sơn La, Tạ Phi L đã có hành vi gian dối sử dụng Chứng minh nhân dân giả mang tên Lại Văn Đ để lừa dối nhân viên giao dịch Ngân hàng M mở tài khoản nhằm hưởng các chương trình khuyến mãi của Momo như mua hàng giảm giá, nạp thẻ điện thoại, tuy nhiên do chương trình khuyến mãi có thời hạn ngắn nên Long chưa kịp sử dụng. Sau đó đến ngày 05/3/2021 L tiếp tục sử dụng chứng minh nhân dân giả đến Ngân hàng B lừa dối chị Phạm Thị Thanh H là giao dịch viên của Ngân hàng làm cho chị H tin tưởng là anh Đ nên đã thông báo cho L biết đã có tài khoản số 21510001754606 mang tên Lại Văn Đ, L nảy ý định chiếm đoạt số tiền trong tài khoản nên yêu cầu chị H thay đổi số điện thoại của anh Đ sang số điện thoại của L để chiếm đoạt số tiền số tiền 3.850.000 đồng trong tài khoản của anh Lại Văn Đ.

Bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối, làm giả rồi sử dụng tài liệu con dấu của cơ quan để chiếm đoạt tài sản nên bị cáo bị truy tố và xét xử về các tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tội Làm giả, sử dụng con dấu tài liệu giả của cơ quan theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 05 năm, thuộc trường hợp nghiêm trọng là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oai sai.

Bị cáo phạm nhiều tội căn cứ điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung tương ứng của từng tội phạm theo quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, quyền sở hữu tài sản của tổ chức mà còn xâm phạm đến trật tự xã hội. Chính vì vậy, đối với bị cáo cần xét xử nghiêm bằng chế tài hình sự mới có tác dụng phòng ngừa chung giáo dục riêng bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Tạ Phi L có nhân thân xấu, trong vụ án này bị cáo đã 02 lần sử dụng con dấu tài liệu giả của cơ quan để thực hiện hành vi lừa đảo nhằm chiếm đoạt tài sản, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm tương ứng tuy nhiên đây là tình tiết định khung hình phạt nên không còn là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 174 và khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung là không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối

với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bà Trần Thị H đã tự nguyện bồi thường thay cho bị hại 3.850.000 đồng, bị hại đã khắc phục hậu quả cho anh Đạt. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Đối với hai chủ tài khoản đăng ký tại Ngân hàng B số 15910000174202 mang tên Hoàng Chính N và số 15010000692808 mang tên Trương Văn B. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân của hai chủ tài khoản trên nên không có căn cứ mở rộng vụ án.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade màu đen, biển kiểm soát 26M1-041.34; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002987 do Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La cấp ngày 13/01/2015 mang tên Lò Văn Diện; 01 chiếc chìa khóa xe máy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản hợp pháp bà Trần Thị H, việc bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội bà H không biết, không tham gia, nên cầm trả lại cho bà Hiền quản lý sử dụng.

Đối với 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa, loại nửa đầu màu đen vàng gắn kính chống nắng và 01 chứng minh nhân dân số 050809576 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 28/11/2019 mang tên Tạ Phi L. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản và giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả cho bị cáo.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71 bị cáo Tạ Phi L đã bán cho một người đàn ông không quen biết; 01 thẻ sim điện thoại số 0866085871, 01 chứng minh thư nhân dân giả mang tên Lại Văn Đ, 01 thẻ ATM của Ngân hàng M mang tên Lại Văn Đ đây là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nhưng do sợ bị phát hiện nên bị cáo đã tiêu hủy. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có thu giữ được.

Đối với các tài liệu như: Đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản cá nhân; bản sao giấy chứng minh nhân dân mang tên Lại Văn Đ; Đĩa DVD lưu trữ video trích xuất từ camera của ngân hàng B. Đây là các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, d khoản 2 Điều 341, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Tạ Phi L phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và tội Làm giả, sử dụng con dấu tài liệu giả của cơ quan.

Xử phạt bị cáo Tạ Phi L 13 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 26 tháng về tội Làm giả, sử dụng con dấu tài liệu giả của cơ quan. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành chung là 39 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/7/2021).

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc bà Trần Thị H đã tự nguyện bồi thường thay cho bị hại 3.850.000đ (ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng), bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Chấp nhận việc bị hại đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lại Văn Đ 3.850.000đ (ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) anh Đạt không có yêu cầu gì thêm.

Chấp nhận việc bà Trần Thị H không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 3.850.000đ (ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Trả lại cho bà Trần Thị H: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade màu đen, biển kiểm soát 26M1-041.34, số máy: JF46E2106317, số khung 4614Y652459 không có gương chiếu hậu bên phải, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002987 do Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La cấp ngày 13/01/2015 mang tên Lò Văn D; 01 (một) chiếc chìa khóa dài 8,5cm, lõi bằng kim loại, tay cầm bằng nhựa màu đen có chữ Honda.

Trả lại cho bị cáo Tạ Phi L: 01 (một) mũ bảo hiểm bằng nhựa, loại nửa đầu màu đen vàng gắn kính chống nắng, đã qua sử dụng; 01 (một) chứng minh nhân dân số 050809576 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 28/11/2019 mang tên Tạ Phi L.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Tạ Phi L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/11/2021); Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lại Văn Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Thị Phụng